

PHỤ LỤC II

MẪU THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CP CAO SU ĐỒNG PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 62.../TB-CSĐP

Bình Phước, ngày 31 tháng 01 năm 2022.

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN**

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Nam Bình Dương
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 90/100
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): không;

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Công ty đấu giá hợp danh tài sản Đồng Đô	Công ty đấu giá hợp danh Miền Đông	Công ty đấu giá hợp danh Nam Bình Dương	Trung tâm dịch vụ ĐGTS Bình Phước
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23	22	22	23	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11	10	11	11
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	8	8	8	8
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2	2	2	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1	0 Chưa được phê duyệt	1 (thuê)	1 (thuê)	0 Chưa được phê duyệt
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	1	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22	22	22	22	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	4	4	4	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu	4	4	4	4	4

	giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao					
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4	4	4	4	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4	4	4	4	4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3	3	3	3	3
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3	3	3	3	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45	16	15	35	34
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6	0 -Có bảng kê 30 hợp đồng đã thực hiện năm liền kề -Không có bảng kê hợp đồng cùng loại với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá.	0 - Có bảng kê 22 hợp đồng đã thực hiện năm liền kề - Không có bảng kê hợp đồng cùng loại đã thực hiện năm liền kề	4 -Có bảng kê 23 hợp đồng đã thực hiện năm liền kề -Có bảng kê 18 hợp đồng cùng loại với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá.	4 -Có bảng kê 38 hợp đồng đã thực hiện năm liền kề -Có bảng kê 11 hợp đồng cùng loại với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá.
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	18	0 - Có bảng kê chi tiết % chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm của các	0 - Có bảng kê chi tiết % chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm của các cuộc đấu	10 - Có bảng kê chi tiết % chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm của các cuộc đấu	5 - Có bảng kê chi tiết % chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm của các cuộc đấu

			cuộc đấu giá (31 hợp đồng). Nhưng không cùng loại tài sản với loại tài sản dự kiến đưa ra đấu giá.	giá (11 hợp đồng). Nhưng không cùng loại với loại tài sản dự kiến đưa ra đấu giá.	giá (18 hợp đồng) cùng loại đã thực hiện năm liền kề (0,98%); có hợp đồng đính kèm để chứng minh.	giá (10 hợp đồng) cùng loại đã thực hiện năm liền kề, chênh lệch (14,02%).
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5	5	5	5	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3	3	3	3	3
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4	4	4	4	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5	0	0	5	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3	3	3	3	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1	1	-	1	0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5	5	3	5	5
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính			3		
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo					

	giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)					
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)		5		5	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5	5	5	5	5
Tổng số điểm		100	70	67	90	88

Bình Phước ngày 31 tháng 01 năm 2023



TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Huỳnh Trọng Thủy